

Số: 14/2023/QĐST-DS

CL, ngày 01 tháng 03 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị H - sinh năm 1950; địa chỉ: ấp PT, xã TTg, huyện CL, tỉnh BT. Bà H ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Trung H, sinh năm: 1988; địa chỉ: ấp AT, xã LT, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Lê Kim T - sinh năm 1970; địa chỉ: ấp PT, xã TTg, huyện CL, tỉnh BT.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Phan Văn T1 - sinh năm: 1969; địa chỉ: ấp PT, xã TTg, huyện CL, tỉnh BT. Ông T1 ủy quyền cho bà T theo hợp đồng ủy quyền xác lập ngày 06/02/2023.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Kim T và ông Phan Văn T1 đồng ý liên đới trả cho bà Trần Thị H số tiền hui là 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng), bà H không yêu cầu tính lãi trong thời gian qua.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 200.000.000đồng x 2,5% = 5.000.000đồng.

Bà Lê Kim T và ông Phan Văn T1 tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí DSST có giá ngạch là 5.000.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

